

Hướng dẫn dự thi bài thi TOEFL[®] Junior[™]



TOEFL[®] Junior[™] – Bài thi trong hệ thống các bài thi TOEFL[®]

Mục lục

Giới thiệu về bài thi TOEFL® Junior™	2
Mục đích bài thi.....	2
Cấu trúc bài thi.....	2
Nội dung bài thi.....	2
Trước ngày thi	3
Cách đăng ký thi bài thi <i>TOEFL Junior</i>	3
Vấn bản xác nhận.....	3
Thisinhkhuyếttậthoặccóvấnđềvềsứckhỏe.....	3
Vào ngày thi	3
Giấy tờ tùy thân (ID).....	3
Quy định tại địa điểm thi.....	4
Hủy bỏ tư cách dự thi.....	4
Trong quá trình làm bài thi.....	5
Chuẩn bị sẵn sàng cho bài thi TOEFL Junior	6
Làm thế nào để tham gia kì thi <i>TOEFL Junior</i>	6
Làm thế nào để hoàn thành phần điền vào phiếu trả lời?.....	6
Phiếu trả lời mẫu.....	8
Câu hỏi mẫu.....	11
Nghe hiểu.....	11
Ngữ pháp và từ vựng.....	15
Đọc hiểu.....	18
Điểm và phiếu điểm	23
Phiếu điểm.....	23
Cách đọc phiếu điểm.....	23
Số điểm được chấp nhận.....	23
Thời gian lưu giữ kết quả bài thi.....	23
Mô tả mức độ thành thạo qua điểm số.....	24
Nghe hiểu.....	24
Ngữ pháp và từ vựng.....	25
Đọc hiểu.....	26
Khung tham chiếu chung châu Âu.....	27
Điểm Lexile.....	27
Chứng chỉ.....	27
Kết quả TOEFL Junior.....	28
Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm số.....	28
Bài thi được chấm điểm như thế nào?.....	28
Mức độ tin cậy của điểm số.....	28
Công cụ đo lường sai lệch (SEM).....	28
Sự cố bất thường khi thi.....	29
Độ chính xác của điểm số.....	29
Chính sách và hướng dẫn sử dụng điểm bài thi TOEFL Junior	30
Giới thiệu.....	30
Chính sách.....	30
Hướng dẫn.....	30
Các cách sử dụng điểm số bài thi TOEFL Junior phù hợp và chưa phù hợp.....	31
Các ứng dụng chuẩn.....	31
Các mục đích chưa phù hợp.....	31
Phản hồi.....	31

Giới thiệu về bài thi *TOEFL® Junior™*

Mục đích bài thi

Bài thi *TOEFL® Junior™* là bài thi được thiết kế bởi Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) dành riêng cho học sinh bậc THCS độ tuổi từ 11 đến 15 nhằm đánh giá khả năng thành thạo tiếng Anh của học sinh ở cả 2 lĩnh vực học thuật và xã hội. Trong khi bài thi *TOEFL iBT* được biết đến như một công cụ đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh trong môi trường học thuật trên toàn thế giới thì bài thi *TOEFL Junior* được biết đến là công cụ hữu hiệu đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh trong môi trường học tiếng Anh trung cấp.

Bài thi *TOEFL Junior*:

- Cung cấp cho phụ huynh, học sinh và giáo viên những thông tin khách quan về sự tiến bộ của học sinh trong việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh theo thời gian.
- Phục vụ như một công cụ đo lường để hỗ trợ việc phân loại đầu vào của học sinh trong các chương trình học tập.
- Đánh giá các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh để chuẩn bị cho việc học tập trong tương lai.
- Cung cấp các thông tin hữu ích để sử dụng cho mục đích giảng dạy.

Bài thi *TOEFL Junior* KHÔNG:

- Dựa trên bất kỳ chương trình đào tạo cụ thể nào.
- Trực tiếp liên quan đến điểm bài thi *TOEFL iBT*.
- Dùng để dự đoán kết quả trên bài thi *TOEFL iBT*.
- Dùng để hỗ trợ các quyết định quan trọng như mục đích tuyển sinh hoặc kiểm tra đầu ra.
- Thay thế cho bài thi *TOEFL iBT*, *TOEFL PBT*, hoặc *TOEFL ITP*.

Cấu trúc bài thi

Bài thi *TOEFL Junior* là bài thi trên giấy bao gồm 126 câu hỏi trắc nghiệm, chia làm 3 phần — Nghe hiểu, Ngữ pháp và từ vựng, Đọc hiểu.

Mỗi phần bao gồm 42 câu hỏi với 4 đáp án, tổng thời gian làm bài thi là 115 phút.

Một số câu hỏi trong bài thi có thể không được tính vào phần thi riêng biệt hoặc tổng điểm. Những câu hỏi được tính có giá trị như nhau.

Bảng tóm tắt lại cấu trúc của bài thi :

Phần	Số câu hỏi	Thời gian
Nghe hiểu	42	40 phút
Ngữ pháp và Từ vựng	42	25 phút
Đọc hiểu	42	50 phút
Tổng	126	115 phút

Nội dung bài thi

Phần Nghe hiểu đánh giá khả năng nghe và hiểu tiếng Anh trong cuộc sống thường nhật và trong môi trường học tập của thí sinh.

Phần Ngữ pháp và từ vựng đánh giá mức độ thông thạo của thí sinh đối với các kỹ năng tiếng Anh quan trọng trong các ngữ cảnh khác nhau.

Phần Đọc hiểu đánh giá khả năng đọc và hiểu tiếng Anh học thuật và xã hội.

Trước ngày thi

Đăng kí thi bài thi TOEFL® Junior™

Bài thi TOEFL Junior có mặt trên toàn thế giới.

Bài thi có thể được cung cấp thông qua trường học nơi yêu cầu học sinh thi bài thi TOEFL Junior. Nếu trường bạn theo học chưa cung cấp bài thi này bạn có thể liên hệ với IIG Việt Nam - Đại diện chính thức và duy nhất của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) tại Việt Nam để biết lịch thi và địa điểm thi.

Lệ phí thi của bài thi TOEFL Junior khác nhau tại các quốc gia khác nhau. Để biết lệ phí thi bài thi TOEFL Junior tại Việt Nam, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam trên toàn quốc.

Văn bản xác nhận

Thí sinh được yêu cầu nộp một văn bản xác nhận có chữ ký của cha mẹ hoặc người bảo hộ theo pháp luật để tham gia kỳ thi. Văn bản mẫu sẽ được cung cấp cho bạn cùng với tài liệu hướng dẫn dự thi.

Thông qua việc ký tên vào văn bản xác nhận, thí sinh và cha mẹ thí sinh đồng ý rằng tất cả các thông tin được cung cấp, bao gồm thông tin nhân khẩu và gia cảnh, câu trả lời của thí

sinh trong bài thi cũng như điểm của thí sinh có thể được sử dụng để nghiên cứu, phát triển và nhằm mục đích quảng bá bài thi TOEFL Junior.

Tên của thí sinh và các thông tin cá nhân (họ tên, số thẻ học sinh, ngày tháng năm sinh) sẽ được bảo mật. Những thông tin này sẽ xuất hiện trên phiếu điểm của thí sinh và sẽ không được sử dụng hay công bố dưới bất kì hình thức nào.

Thí sinh cũng được yêu cầu đồng ý bảo mật tuyệt đối tất cả các câu hỏi, không sao chép lại hay tiết lộ bất kì câu hỏi hay câu trả lời (toàn bộ hay từng phần) cho bất kì cá nhân hay tổ chức dưới bất kì hình thức nào.

Thí sinh khuyết tật hoặc có vấn đề về sức khỏe

Để đáp ứng nhu cầu tham dự bài thi TOEFL Junior của các thí sinh khuyết tật hay có vấn đề về sức khỏe, IIG Việt Nam sẽ tổ chức phòng thi đặc thù với chỗ nghỉ ngơi và điều kiện phù hợp như thêm thời gian làm bài thi, thời gian nghỉ, giấy làm bài thi to hơn hoặc những sự hỗ trợ đặc biệt khác... Tất cả các yêu cầu sắp xếp đặc biệt này phải được phê duyệt và phù hợp với chính sách của ETS. Để biết thêm chi tiết và thủ tục thực hiện vui lòng truy cập địa chỉ: www.ets.org/disabilities.

Vào ngày thi

Giấy tờ nhân thân (ID)

Phần 1 là phần bắt buộc phải đọc kỹ đối với tất cả thí sinh. Phần 2 và Phần 3 dành cho các đối tượng dự thi khác nhau như: thí sinh trong nước và ngoài nước.

Phần 1: Thông tin chung

- Thí sinh phải có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ và còn hiệu lực, có chữ ký và ảnh để xuất trình tại địa điểm thi. Giấy chứng nhận nhân thân là yêu cầu bắt buộc với mọi thí sinh. Thí sinh có trách nhiệm đọc và hiểu hướng dẫn cũng như yêu cầu về giấy chứng nhận nhân thân.

- Trong trường hợp thí sinh chưa đến tuổi làm CMND và không có hộ chiếu, thí sinh có thể sử dụng giấy khai sinh cùng một loại giấy tờ có ảnh và dấu giáp lai trên ảnh, ví dụ như thẻ học sinh, giấy xác nhận có dán ảnh của thí sinh và có dấu

giáp lai của trường nơi thí sinh đang theo học.

- Nếu thí sinh đến địa điểm thi mà không mang những giấy tờ đã được yêu cầu thì giám thị có quyền từ chối cho thí sinh vào phòng thi, thí sinh không được dự thi và cũng không được hoàn trả lệ phí thi.

- Khi đăng ký thi, thí sinh phải sử dụng đúng tên ghi trên giấy chứng nhận nhân thân sẽ xuất trình tại địa điểm thi. Thí sinh phải đăng ký đầy đủ Họ và Tên gọi cuối cùng, KHÔNG ĐƯỢC sử dụng bí danh. Nếu tên trong giấy chứng nhận nhân thân và tên trong Phiếu đăng ký thi TOEFL Junior không trùng nhau, thí sinh sẽ không được vào phòng thi.

- Trong quá trình gọi vào phòng thi, nếu tên của thí sinh bị viết sai lỗi chính tả sẽ được điều chỉnh NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC THAY ĐỔI HỌ TÊN.

Vào ngày thi (Tiếp)

Phần 2: Đối với thí sinh là công dân Việt Nam

• Khi đến đăng ký thi, thí sinh chỉ cần sử dụng một trong các loại giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ có đầy đủ ảnh và chữ ký.

CMND hợp lệ là CMND còn hạn sử dụng, không được ép dẻo, ép lụa. Tất cả những trường hợp CMND đã bị rách, không rõ dấu giáp lai hoặc có dấu hiệu tẩy xóa, thông tin cá nhân và đặc điểm nhận dạng không rõ ràng đều không được chấp nhận.

• Nếu CMND không đầy đủ thông tin về ngày tháng năm sinh hoặc ngày tháng năm sinh không có trong thực tế thì ngày tháng năm sinh trên phiếu điểm sẽ là ngày 1 tháng 1 của năm sinh.

Phần 3: Đối với thí sinh là người nước ngoài

Thí sinh **PHẢI XUẤT TRÌNH HỘ CHIẾU** là giấy chứng nhận nhân thân chính. Nếu Hộ chiếu của thí sinh không được viết bằng tiếng Anh thì thí sinh sẽ được yêu cầu xuất trình giấy chứng nhận nhân thân bổ sung có ảnh chụp gần nhất, dễ nhận dạng và được viết bằng tiếng Anh.

Quy định tại địa điểm thi

Các thủ tục và quy định sau đây sẽ được áp dụng trong suốt quá trình diễn ra buổi thi TOEFL Junior, từ khi thí sinh đến địa điểm thi đến khi thí sinh rời địa điểm thi:

- Có mặt tại địa điểm thi đúng giờ theo thông tin đã được thông báo trên phiếu đăng ký thi.
- Mặc trang phục phù hợp với nhiệt độ của phòng thi.
- Người thân đưa thí sinh đến thi không được phép đợi tại địa điểm thi hoặc liên lạc với thí sinh trong suốt quá trình làm bài thi. Ngoại trừ các giám thị được ủy quyền bởi ETS, không cá nhân nào được phép vào phòng thi trong quá trình thi.
- Việc kiểm tra chứng nhận nhân thân tại địa điểm thi có thể bao gồm: lấy dấu vân tay, chụp ảnh, quay video, so sánh chữ ký hoặc các dạng kiểm tra điện tử khác. Thí sinh từ chối hợp tác sẽ không được dự thi và cũng không được hoàn trả lệ phí thi.
- Ngoài giấy chứng nhận nhân thân, thí sinh không được phép mang bất cứ vật dụng cá nhân nào vào phòng thi. Trước khi thi, giám thị sẽ hướng dẫn thí sinh cất đồ (điện thoại, giấy tờ, túi xách, tài liệu...). Do chỗ để đồ có hạn nên thí sinh cần chú ý không mang theo quá nhiều đồ. Thí sinh sẽ không được lấy đồ cá nhân của mình trong quá trình thi.
- Đơn vị tổ chức thi không chịu trách nhiệm về tài sản cá nhân của thí sinh.
- Giám thị sẽ sắp xếp chỗ ngồi và chuẩn bị bút chì, giấy nháp cho mỗi thí sinh.
- Khi xảy ra các điều kiện thời tiết hoặc các trường hợp nằm ngoài tầm kiểm soát của ETS hoặc giám thị, kỳ thi có thể bị trì hoãn hoặc lên lịch lại. Trong trường hợp có vấn đề về kỹ thuật tại địa điểm thi và cần phải hủy kỳ thi, hoặc sau đó được biết

không thể lập phiếu điểm cho thí sinh, thí sinh sẽ được thi lại miễn phí hoặc được hoàn trả phí dự thi đã đóng trước đó.

- Thí sinh sẽ không được phép vào phòng thi sau khi đã phát cuốn đề thi.
- Không được mang bất cứ tài liệu hay dụng cụ trợ giúp nào như: sách, từ điển, giấy, nháp, bút, thước kẻ, máy tính, đồng hồ, các tín hiệu thu phát tín hiệu như: điện thoại cầm tay, thiết bị ghi âm, chụp ảnh... vào phòng thi.
- Không được mang bất cứ loại giấy nào vào phòng thi, ngoài các giấy tờ đã được quy định.
- Chỉ được rời phòng thi khi có sự cho phép của giám thị. Thời gian ra khỏi phòng thi sẽ không được tính bù vào thời gian làm bài thi.
- Không có thời gian nghỉ giải lao giữa các phần của bài thi TOEFL Junior. Trong trường hợp bất khả kháng phải rời khỏi phòng thi, thí sinh phải nộp cho giám thị Giấy chứng nhận nhân thân của mình trước khi rời phòng thi.
- Khi hết thời gian làm bài thi, thí sinh phải nộp lại cuốn đề thi và phiếu trả lời trước khi rời khỏi phòng thi.

Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi

Giám thị có quyền hủy bỏ tư cách dự thi cũng như kết quả thi của thí sinh hoặc cả hội đồng thi nếu thí sinh hoặc cả hội đồng thi vi phạm, nhưng không giới hạn đến một trong những hành vi sau:

- Giả mạo thi hộ người khác hoặc để người khác thi hộ.
- Không có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ.
- Tìm cách lấy đề thi, một phần trong đề thi hoặc thông tin về đề thi dưới mọi hình thức.
- Sử dụng điện thoại trong quá trình làm bài thi hoặc giờ giải lao.
- Sử dụng các phương tiện hỗ trợ như: bút máy, bút bi, các loại máy thu phát tín hiệu, âm thanh, hình ảnh, máy tính, đồng hồ điện tử có máy tính, sách, thước kẻ, bút nhớ dòng, đồng hồ có báo thức, từ điển, kim từ điển... hoặc các thiết bị điện tử cầm tay.
- Làm xáo trộn phòng thi (hành vi làm xáo trộn phòng thi dưới bất kỳ hình thức nào cũng sẽ không được chấp nhận; giám thị có toàn quyền quyết định hành vi nào của thí sinh gây xáo trộn phòng thi).

Vào ngày thi (Tiếp)

- Cố gắng hỗ trợ hay nhận sự hỗ trợ của người khác hoặc liên kết với người khác về nội dung bài thi dưới mọi hình thức trong quá trình làm bài thi, giờ giải lao cũng như sau buổi thi.
- Xóa bỏ hoặc tìm cách xóa bỏ nội dung bài thi, xé cuốn đề thi hay tìm cách ghi lại nội dung thông tin liên quan đến đề thi dưới bất cứ hình thức nào. Trong bất cứ trường hợp nào, nội dung bài thi hay một phần của đề thi cũng không được xóa bỏ, ghi chép lại và/hoặc tiết lộ (ví dụ như dưới dạng bản in, lời nói, điện tử), bằng mọi hình thức, cho bất cứ cá nhân nào khác
- Mang tờ giấy nháp được phát ra khỏi phòng thi.
- Làm nhiễu âm thanh trong phòng thi bằng các thiết bị thu phát tín hiệu.
- Mang vũ khí đến địa điểm thi.
- Mang đồ ăn, đồ uống hoặc thuốc lá vào phòng thi.
- Rời khỏi khu vực thi trong buổi thi cũng như trong khi giải lao.
- Rời phòng thi khi chưa có sự đồng ý của giám thị.
- Nghỉ giải lao quá nhiều và quá mức thời gian cho phép trong quá trình làm bài thi. Giám thị sẽ giám sát và lập báo cáo về thí sinh đó.
- Mở cuốn đề thi, tìm kiếm thông tin đề thi khi chưa được sự đồng ý của giám thị; hoặc tiếp tục làm bài thi khi thời gian đã hết.
- Vi phạm các quy định đã được ghi chi tiết trong quyển Hướng dẫn dự thi TOEFL Junior và Nội quy phòng thi.
- Trong quá trình giám sát thi, nếu hành vi vi phạm của cá nhân hoặc cả hội đồng thi chưa được giám thị phát hiện kịp thời, sau khi kỳ thi kết thúc, nếu phát hiện sai phạm, Hội đồng Giám sát của IIG Việt Nam có quyền đơn phương hủy bỏ kết quả bài thi của cá nhân hoặc tập thể vi phạm.
- Văn phòng IIG Việt Nam có quyền hủy bỏ kết quả thi, đình chỉ tư cách thi hoặc từ chối cung cấp dịch vụ có thời hạn đối với các thí sinh đã vi phạm các quy định trên và nội quy của IIG Việt Nam. Trong trường hợp hủy kết quả thi, thí sinh không được nhận phiếu điểm và không được hoàn trả lệ phí thi.

Trong quá trình làm bài thi

Mỗi phần của bài thi có giới hạn thời gian làm bài. Giám thị sẽ thông báo cho thí sinh biết khi nào bắt đầu làm bài và kết thúc mỗi phần. Trong từng phần thi, thí sinh chỉ được phép làm bài tại phần thi đã được chỉ định. Nếu hoàn thành sớm, thí sinh cũng không được phép làm trước phần tiếp theo hoặc quay lại làm phần đã kết thúc. Nếu phát hiện thí sinh có những hành vi nêu trên thì hành vi đó sẽ được coi là gian lận, kết quả thi của thí sinh sẽ bị hủy bỏ.

Trong quá trình làm bài, thí sinh nên:

- Làm bài nhanh nhưng cẩn thận.
- Không dành quá nhiều thời gian cho một câu hỏi cụ thể nào.
- Cố gắng trả lời tất cả các câu hỏi. Một số câu hỏi sẽ khó hơn so với những câu khác. Nếu không chắc chắn, thí sinh nên đoán phương án trả lời tốt nhất và chuyển sang câu tiếp theo.
- Chỉ chọn một phương án cho mỗi câu hỏi và tô vào ô tương ứng trong phiếu trả lời.
- Điểm số của thí sinh sẽ được tính dựa trên số lượng các câu trả lời đúng đã được tô kín.

Chuẩn bị sẵn sàng cho bài thi

Làm thế nào để tham gia kì thi TOEFL Junior?

Không có trường học, sách giáo khoa, hoặc các phương pháp nghiên cứu nào là tốt nhất để giúp chuẩn bị cho một thí sinh trước khi tham dự một kỳ thi, vì nó không dựa trên hướng dẫn của một khóa học cụ thể nào. Sự thành thạo của ngôn ngữ chỉ có thể đạt được sau một thời gian học tập và thực hành tương đối dài. Việc cố gắng để học tiếng Anh ngay trước kỳ thi sẽ không mang lại hiệu quả cao.

Bài thi TOEFL Junior không phải là một dạng bài thi –Đỗ/trượt||. Bài thi được thiết kế để tạo ra một công cụ đo lường sự tiến bộ của thí sinh qua thời gian. Vì vậy, thí sinh không nên kỳ vọng sẽ trả lời được tất cả câu hỏi một cách chính xác.

Thí sinh học tiếng Anh thường xuyên có thể sẽ thể hiện sự tiến bộ thông qua điểm số bài thi TOEFL Junior sau 6 tháng hoặc lâu hơn.

Trước khi tham gia thi bài thi TOEFL Junior, có một vài điều thí sinh có thể làm để chuẩn bị cho kỳ thi và nâng cao trình độ tiếng Anh của bản thân:

- Làm quen với cấu trúc bài thi và cách để đánh dấu câu trả lời của mình trên phiếu trả lời. Như vậy, thí sinh có thể tập trung sự chú ý của mình vào các câu hỏi trong đề thi hơn.
- Đọc kĩ hướng dẫn làm bài và câu hỏi mẫu trên các trang 11-12, mẫu câu hỏi bối cảnh và mẫu phiếu trả lời trên các trang 7-8.
- Sử dụng tiếng Anh càng thường xuyên càng tốt và theo nhiều cách nhất có thể: Đọc sách, xem TV và video, nghe bản ghi âm, tham gia một khóa học tiếng Anh, nói chuyện với bạn bè và đồng nghiệp bằng tiếng Anh là một trong số cách để thực hành tiếng Anh hiệu quả.
- Truy cập vào trang web TOEFL Junior để tham khảo nguồn tài liệu hữu ích để làm quen với bài thi.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau:

- Chỉ sử dụng bút chì số 2 hoặc bút chì HB đầu đen. Đây là những bút chì được phép sử dụng khi làm bài. Các loại bút khác như bút mực, bút bi... không được phép sử dụng để đánh dấu vì chúng có thể làm cho phiếu trả lời bị rách hoặc gây ra lỗi khi máy chấm điểm hoạt động.
- Chú ý đánh dấu câu trả lời trong phiếu trả lời tương ứng với câu hỏi trong đề thi. Thí sinh sẽ không được phép thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào sau khi hết thời gian làm bài.
- Đánh dấu duy nhất một câu trả lời cho mỗi câu hỏi.
- Tô đậm câu trả lời cho đến khi thí sinh không còn nhìn thấy chữ cái bên trong. Việc tô quá nhạt hay chỉ một phần câu trả lời có thể khiến cho máy chấm điểm không ghi nhận được đáp án.
- Tẩy sạch hoàn toàn những chỗ bị lem ranoài vòng tròn.

Làm thế nào để hoàn thành phần điền vào phiếu trả lời?

Khi làm bài thi, thí sinh sẽ được nhận một phiếu trả lời như hình ảnh trên trang 7. Thí sinh cần hết sức cẩn thận khi điền thông tin.

Có ba phần trên phiếu trả lời:

Thông tin cá nhân – phần này bao gồm thông tin về thí sinh, như tên, số thẻ học sinh, ngày sinh, quê hương và ngôn ngữ quốc gia. Tên của thí sinh phải thống nhất trong mỗi kì thi TOEFL Junior. Thí sinh cũng sẽ được yêu cầu điền vào tên trung tâm khảo thí, mã đề và các mã số khác theo chỉ dẫn trực tiếp của giám thị.

Câu hỏi thông tin bối cảnh – Những câu hỏi này nằm ở góc dưới bên phải của phiếu trả lời. Những câu hỏi này mang mục đích thống kê số liệu và thí sinh nên trả lời tốt nhất theo khả năng của mình

- Hiện tại bạn đang học lớp mấy?
- Bạn đã thi bài thi TOEFL Junior bao nhiêu lần?
- Bao gồm cả năm nay, bạn đã học tiếng Anh được bao nhiêu năm tại trường học?
- Mỗi tuần bạn học bao nhiêu giờ tiếng Anh ở trường?
- Mỗi tuần bạn học bao nhiêu giờ tiếng Anh ngoài thời gian học tại trường?
- Bạn đã từng sinh sống tại đất nước nào nói tiếng Anh chưa?

Trả lời câu hỏi – tại trang 2 của phiếu trả lời. Đây là nơi ghi nhận câu trả lời của thí sinh đối với các câu hỏi trong bài thi.

Phiếu trả lời của thí sinh sẽ được chấm tự động bằng máy. Máy chấm điểm chỉ có thể ghi nhận 1 đáp án trong mỗi câu hỏi. Quá trình chấm điểm bằng máy được thực hiện thường xuyên, kiểm soát nghiêm ngặt, bao gồm cả việc chấm xác suất bằng tay. Tất cả nỗ lực trên nhằm đảm bảo sự chính xác của kết quả bài thi. Tuy nhiên, thí sinh phải tự chịu trách nhiệm đánh dấu đáp án được chọn trong phiếu trả lời một cách hợp lệ.

Ví dụ sau đây chỉ ra cách tô chính xác và vài cách tô sai trong phiếu trả lời. Hãy đảm bảo là bạn tô theo cách chính xác khi làm bài thi:



Nhìn vào phiếu trả lời mẫu ở trang 8 sau đó xem ví dụ cụ thể sau đây :

EXAMPLE: PART OF TOMIKO SAITO'S ANSWER SHEET

① **1. NAME:** Print your name as you entered it in the first 21 boxes on your admission form. Using one box for each letter, first print your family name (surname), then your first (given) name, and then your middle name. Leave one box blank between names. Then, below each box, use a No. 2 (H.B.) pencil and fill in the circle containing the same letter.

SAITO TOMIKO C

② **2. STUDENT NUMBER** (If assigned)
Start here

001235

③ **3. DATE OF BIRTH**

MO.	DAY	YEAR
0	2	2
2	8	5

④ **4. NATIVE COUNTRY CODE**

300

⑤ **5. NATIVE LANGUAGE CODE**

331

① In area 1 (NAME), Tomiko Saito printed her name in the boxes. She printed her family name first (SAITO), left a space blank, then printed her first name (TOMIKO), left a space blank, then printed her middle initial. Under each box she filled in the circle corresponding to the letter she placed in that box.

② In area 2 (STUDENT NUMBER), she entered the student number assigned by her institution and then filled in the corresponding circle beneath each number. (If you are not given a student number, you will leave this area blank.)

③ In area 3 (DATE OF BIRTH), she copied her birth date and then filled in the corresponding circle beneath each number.

④ In area 4 (NATIVE COUNTRY CODE), she entered the number provided by the Test Administrator and then filled in the corresponding circle beneath each number.

⑤ In area 5 (NATIVE LANGUAGE CODE), she entered the number provided by the test administrator and then filled in the corresponding circle beneath each number.

Tiếp theo, thực hành điền vào mẫu phiếu trả lời trên trang 7. Khi thí sinh làm bài thi, thí sinh sẽ đánh dấu câu trả lời của mình trên phiếu trả lời. Mỗi hàng có bốn vòng tròn tương ứng với bốn lựa chọn trả lời cho câu hỏi đó, chỉ có một trong số những lựa chọn đó là câu trả lời chính xác.

Phiếu trả lời mẫu

ETS TOEFL Junior™

EXAMPLE
CORRECT INCORRECT INCORRECT INCORRECT INCORRECT
A B C D A B C D A B C D A B C D

Print your name in your first language: _____

Test Center Name: _____

Form Code: _____

Test Date: _____

SCHOOL USE ONLY
Is Content Form on file? ☐ Yes ☐ No

1. NAME: Print your name. Using one box for each letter, first print your family name, then your first (given) name. Leave one box blank between names. Then, before each box, use a No. 2 pencil and fill in the circle matching the same letter.

2. STUDENT NUMBER
Start here

3. DATE OF BIRTH

4. COUNTRY CODE

5. LANGUAGE CODE

6. GENDER
FEMALE ☐
MALE ☐

7. WHAT IS YOUR CURRENT GRADE LEVEL?
☐ Elementary School
☐ Middle School — 1st Year
☐ Middle School — 2nd Year
☐ Middle School — 3rd Year
☐ High School
☐ Other

8. HOW MANY TIMES HAVE YOU TAKEN THE TOEFL JUNIOR TEST IN THE PAST?
☐ None
☐ Once
☐ Twice
☐ Three or more times

9. INCLUDING THIS YEAR, HOW MANY YEARS HAVE YOU BEEN STUDYING ENGLISH AT A SCHOOL?
☐ 1-2 ☐ 3-5 ☐ 6-8 ☐ 9 or more

10. HOW MANY HOURS PER WEEK DO YOU STUDY ENGLISH IN YOUR REGULAR SCHOOL?
☐ 1-2 ☐ 3-5 ☐ 6-8 ☐ 9 or more

11. HOW MANY HOURS PER WEEK DO YOU STUDY ENGLISH OUTSIDE OF YOUR REGULAR SCHOOL?
☐ 0 ☐ 1-2 ☐ 4-6 ☐ 7 or more

12. HAVE YOU LIVED IN AN ENGLISH-SPEAKING COUNTRY?
☐ No
☐ Yes, I stayed less than 3 months
☐ Yes, I stayed between 3 months and 12 months
☐ Yes, I stayed over 1 year

PAGE 1 94491-94491 • TFS12E105 • Printed in U.S.A. Q34651-2

766625

Phiếu trả lời mẫu

Listening Comprehension

- 1 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 2 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 3 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 4 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 5 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 6 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 7 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 8 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 9 A B C D
- 0 A B C D

Language Form and Meaning

- 1 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 2 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 3 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 4 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 5 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 6 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 7 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 8 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 9 A B C D
- 0 A B C D

Reading Comprehension

- 1 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 2 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 3 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 4 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 5 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 6 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 7 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 8 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 9 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 10 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 11 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 12 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 13 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 14 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 15 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 16 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 17 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 18 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D
- 19 A B C D
- 20 A B C D

Tear here to detach

Câu hỏi mẫu

Phần Nghe hiểu

Phần thi Nghe hiểu kiểm tra khả năng nghe của thí sinh đối với những cuộc đối thoại thường nhật, mục đích giảng dạy và học tập. Phần thi có 42 câu hỏi.

Thí sinh được yêu cầu trả lời các câu hỏi dựa trên một loạt các cuộc hội thoại và nói chuyện được ghi lại bằng tiếng Anh. Thời gian làm bài thi cho phần này là 35-40 phút.

Dạng đầu tiên của câu hỏi sẽ có một giáo viên hoặc cán bộ nhà trường nói chuyện với học sinh. Mỗi cuộc nói chuyện đều được tiếp nối bởi một câu hỏi. Thí sinh sẽ được yêu cầu chọn câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi và tô vào đáp án tương ứng trên phiếu trả lời. Thí sinh chỉ được nghe một lần duy nhất.

Dưới đây là hai câu hỏi mẫu. Phần Nghe thí sinh có thể truy cập vào địa chỉ sau: http://www.ets.org/toefl_junior/prepare/standard_sample_questions/listening_comprehension.

Bài mẫu A

Thí sinh sẽ nghe:

(Narrator): Listen to a high school principal talking to the school's students.

(Man): I have a very special announcement to make. This year, not just one, but three of our students will be receiving national awards for their academic achievements. Krista Conner, Martin Chan, and Shriya Patel have all been chosen for their hard work and consistently high marks. It is very unusual for one school to have so many students receive this award in a single year.

(Narrator): What is the subject of the announcement?

Thí sinh sẽ nhìn thấy trong đề thi:

1. What is the subject of the announcement?

- (A) The school will be adding new classes.
- (B) Three new teachers will be working at the school.
- (C) Some students have received an award.
- (D) The school is getting its own newspaper.

Bài mẫu B

Thí sinh sẽ nghe:

(Narrator): Listen to a teacher making an announcement at the end of the day.

(Man): Remember that a team of painters is coming in tomorrow to paint the walls. In this box on my desk are sheets of plastic that I want you to slip over your desks. Make sure you cover your desks completely so that no paint gets on them. Everything will be finished and the plastic will be removed by the time we return on Monday.

(Narrator): What does the teacher want the students to do?

Thí sinh sẽ nhìn thấy trong đề thi:

2. What does the teacher want the students to do?

- (A) Take everything out of their desks
- (B) Put the painting supplies in plastic bags
- (C) Bring paints with them to school on Monday
- (D) Put covers on their desks to keep the paint off

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Dạng bài nghe thứ hai bao gồm các cuộc hội thoại ngắn. Sau mỗi một cuộc hội thoại sẽ có 3 câu hỏi hoặc nhiều hơn được đưa ra. Thí sinh sẽ được yêu cầu chọn câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi và tô vào đáp án tương ứng trên phiếu trả lời. Thí sinh chỉ được nghe một lần duy nhất.

Bài mẫu A

(Narrator): Listen to a conversation between two friends at school.

(Boy): Hi, Lisa.

(Girl): Hi, Jeff. Hey, have you been to the art room today?

(Boy): No, why?

(Girl): Well, Mr. Jennings hung up a notice about a big project that's going on downtown. You know how the city's been doing a lot of work to fix up Main Street you know, to make it look nicer? Well, they're going to create a mural.

(Boy): You mean, like, make a painting on the entire wall of a building?

(Girl): Exactly!

(Boy): But where?

(Girl): It's that big wall on the side of the public library. And students from this school are going to do the whole thing ... create a design, and paint it, and everything. I wish I could be a part of it, but I'm too busy.

(Boy): Cool! I'd love to help design a mural. Imagine everyone in town walking past that wall and seeing my artwork, every day.

(Girl): I thought you'd be interested. They want the mural to be about nature, so I guess all the design ideas students come up with should have a nature theme.

(Boy): That makes sense—they've been planting so many trees and plants along the streets and in the park.

(Girl): If you're interested you should talk with Mr. Jennings.

(Boy): This could be so much fun. Maybe I'll try to visit the zoo this weekend ... you know, to see the wild animals and get some ideas, something to inspire me!

(Girl): Well maybe you should go to the art room first to get more information from Mr. Jennings.

(Boy): Oh yeah. Good idea. Thanks for letting me know, Lisa! I'll go there right away.

(Narrator): Now answer the questions.

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Thí sinh sẽ nhìn thấy trong đề thi:

3. What are the speakers mainly discussing?

- (A) A new art project in the city
- (B) An assignment for their art class
- (C) An art display inside the public library
- (D) A painting that the girl saw downtown

4. Why is the boy excited?

- (A) A famous artist is going to visit his class.
- (B) His artwork might be seen by many people.
- (C) His class might visit an art museum.
- (D) He is getting a good grade in his art class.

5. Where does the boy say he may go this weekend?

- (A) To the zoo
- (B) To an art store
- (C) To Main Street
- (D) To the public library

6. Why does the girl suggest that the boy go to the art room?

- (A) So that he can hand in his homework
- (B) So that he can sign up for a class trip
- (C) So that he can see a new painting
- (D) So that he can talk to the teacher

Dạng câu hỏi thứ ba sẽ là cuộc nói chuyện hoặc thảo luận về các chủ đề học tập. Sau mỗi cuộc đối thoại hay thảo luận sẽ có bốn hoặc nhiều hơn bốn câu hỏi. Thí sinh sẽ được yêu cầu chọn câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi và tô vào ô tương ứng trên phiếu trả lời. Thí sinh chỉ được nghe một lần duy nhất.

Xem ví dụ sau đây:

Bài mẫu B

(Narrator): Listen to a teacher talking in a biology class.

(Woman): We've talked before about how ants live and work together in huge communities. Well, one particular kind of ant community also grows its own food. So you could say these ants are like people—like farmers. And what do these ants grow? They grow fungi [FUN-guy]. Fungi are kind of like plants—mushrooms are a kind of fungi. These ants have gardens, you could say, in their underground nests. This is where the fungi are grown.

Now, this particular kind of ant is called a leafcutter ant. Because of their name, people often think that leafcutter ants eat leaves. If they cut up leaves they must eat them, right? Well, they don't! They actually use the leaves as a kind of fertilizer. Leafcutter ants go out of their nests looking for leaves from plants or trees. They cut the leaves off and carry them underground ... and then feed the leaves to the fungi—the fungi are able to absorb nutrients from the leaves. What the ants eat are the fungi that they grow. In that way, they are like farmers!

The amazing thing about these ants is that the leaves they get are often larger and heavier than the ants themselves. If a leaf is too large, leafcutter ants will often cut it up into smaller pieces—but not all the time. Some ants carry whole leaves back into the nest. In fact, some experiments have been done to measure the heaviest leaf a leafcutter ant can lift without cutting it. It turns out, it depends on the individual ant. Some are stronger than others. The experiments showed that some—super ants—can lift leaves about 100 times the weight of their body!

(Narrator): Now answer the questions.

Câu hỏi mẫu (tiếp)

7. What is the main topic of the talk?

- (A) A newly discovered type of ant
- (B) A type of ant with unusual skills
- (C) An increase in the population of one type of ant
- (D) A type of ant that could be dangerous to humans

8. According to the teacher, what is one activity that both leafcutter ants and people do?

- (A) Clean their food
- (B) Grow their own food
- (C) Eat several times a day
- (D) Feed their young special food

9. What does the teacher say many people think must be true about leafcutter ants?

- (A) They eat leaves.
- (B) They live in plants.
- (C) They have sharp teeth.
- (D) They are especially large.

10. What did the experiments show about leafcutter ants?

- (A) How fast they grow
- (B) Which plants they eat
- (C) Where they look for leaves
- (D) How much weight they can carry

Listening Comprehension Answer Key	
1. C	6. D
2. D	7. B
3. A	8. B
4. B	9. A
5. A	10. D

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Ngữ pháp và từ vựng

Phần Ngữ pháp và từ vựng đánh giá mức độ thông thạo của thí sinh đối với các kỹ năng tiếng Anh quan trọng trong các ngữ cảnh khác nhau. Phần này bao gồm 42 câu hỏi. Trong mỗi câu hỏi sẽ có một ô gồm bốn lựa chọn khác nhau. Thí sinh sẽ được yêu cầu chọn đáp án chính xác nhất để hoàn thành câu hỏi. Thời gian làm bài cho phần này là 25 phút.

Sau đây là mẫu câu hỏi phần Ngữ pháp và từ vựng.

Questions 1-4 refer to the following e-mail.

Hi, Linda!

Thanks for your last email! I know you like art, just like I do, so I wanted

1.

(A) tell
(B) told
(C) to tell
(D) telling

 you about the special trip my class went on last week. We took

2. a bus into the city and spent two hours at the art museum,

- | |
|--------------------|
| (A) if there was |
| (B) that there was |
| (C) which we had |
| (D) where we had |

our own tour guide. The guide told us about the different artists and gave us the

3. history of some of the paintings.

- | |
|-------------|
| (A) When |
| (B) Rather |
| (C) During |
| (D) Whether |

I have more time, I will send you another email with some

of the photos I took that day. I took a lot of them!

4. If your family comes to

- | |
|------------|
| (A) ask |
| (B) visit |
| (C) look |
| (D) return |

us this year, we can go to the art museum together.

Your cousin, Samantha

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Questions 5-10 refer to the following magazine article.

5. Located in central Africa,

- (A) Lake Victoria is
- (B) and Lake Victoria is
- (C) Lake Victoria's being
- (D) although Lake Victoria is

a very unusual

6. lake.

- (A) It not only one is
- (B) Is it one not only
- (C) One is it only not
- (D) Not only is it one

of the largest lakes in the world; it is also

one of the youngest. Estimated to be about 15,000 years old, it is a relative

7. baby compared with Earth's other very large lakes,

- (A) are
- (B) they are
- (C) which being
- (D) which can be

more than two million years old. Yet judging by the variety of life in it,

8. Lake Victoria

- (A) resembles
- (B) portrays
- (C) views
- (D) likes

a much older body of water. Usually, lakes

9. need a much longer time

- (A) is populated
- (B) they are populated
- (C) to become populated
- (D) becoming populating

by a diverse array of

10. life-forms.

- (A) Is
- (B) It is
- (C) Being
- (D) Because it is

common for new lakes to contain only a

Câu hỏi mẫu (tiếp)

11. small number of species. Lake Victoria, however, is

- (A) opened
(B) packed
(C) satisfied
(D) purchased

with

12. colorful fish, most notably, cichlids. There are

- (A) many
(B) as many
(C) too many
(D) as many as

500 different species of just this one

type of fish.

Language Form and Meaning Answer Key	
1. C	7. D
2. D	8. A
3. A	9. C
4. B	10. B
5. A	11. B
6. D	12. D

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Phần Đọc hiểu

Phần Đọc hiểu đánh giá trình độ đọc và hiểu tiếng Anh học thuật và xã hội của thí sinh. Phần Đọc hiểu có 42 câu hỏi và thời gian làm bài là 50 phút.

Sau khi thí sinh đọc mỗi đoạn văn sẽ đọc tiếp nhưng câu hỏi liên quan, mỗi câu hỏi sẽ có bốn lựa chọn khác nhau. Thí sinh sẽ chọn đáp án chính xác nhất.

Dưới đây là bài tập mẫu phần Đọc hiểu.

Questions 1-4 are about the following announcement.

Student Volunteers Needed!

On Saturday, December 12th, from 10 A.M. until 4 P.M., Carverton Middle School will be holding a music festival in the school gymnasium. The special event will feature a variety of professional musicians and singers.

We are looking for Carverton students to help with the jobs listed below.

Task	Time	Date
Make posters	1 P.M.–4 P.M.	December 5th
Set up gym	11 A.M.–4 P.M.	December 11th
Help performers	9 A.M.–4 P.M.	December 12th
Welcome guests	10 A.M.–2 P.M.	December 12th
Clean up gym	4 P.M.–7 P.M.	December 12th

Interested students should speak with Ms. Braxton, the music teacher. Students who would like to help at the festival must have written permission from a parent or guardian.

1. What time will the festival begin?

- (A) 10 a.m.
- (B) 11 a.m.
- (C) 1 p.m.
- (D) 2 p.m.

2. In line 3, the word feature is closest in meaning to _____.

- (A) look
- (B) keep
- (C) include
- (D) entertain

3. What job will be done the day before the festival begins?

- (A) Making posters
- (B) Setting up the gym
- (C) Cleaning up the gym
- (D) Helping the performers

4. Who is told to talk to Ms. Braxton?

- (A) Parents
- (B) Students
- (C) Teachers
- (D) Performers

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Questions 5-11 are about the following story.

- Line -Did you see that? || Joe said to his friend Bill. -You're a great shooter! ||
Bill caught the basketball and bounced it before throwing it again. The ball flew into the net.
-Bill, you never miss! || Joe said admiringly.
- 5 -Unless I'm in a real game, || Bill complained. -Then I miss all the time. ||
Joe knew that Bill was right. Bill performed much better when he was having fun with Joe in the school yard than he did when he was playing for the school team in front of a large crowd.
-Maybe you just need to practice more, || Joe suggested.
- 10 -But I practice all the time with you! || Bill objected. He shook his head. -I just can't play well when people are watching me. ||
-You play well when I'm watching, || Joe pointed out.
-That's because I've known you since we were five years old, || Bill said with a smile. -I'm just not comfortable playing when other people are around. ||
- 15 Joe nodded and understood, but he also had an idea.
The next day Joe and Bill met in the school yard again to practice. After a few minutes, Joe excused himself.
-Practice without me, || Joe said to his friend. -I'll be back in a minute. ||
Joe hurried through the school building, gathering together whomever he could find—two students, a
- 20 math teacher, two secretaries, and a janitor.
When Joe explained why he needed them, everyone was happy to help.
Joe reminded the group to stay quiet as they all went toward the school's basketball court. As Joe
- 25 had hoped, Bill was still practicing basketball. He made five baskets in a row without noticing the silent people standing behind him.
—Hey, Bill! || Joe called out finally.
Bill turned. A look of surprise came over his
- 30 face.
—I just wanted to show you that you could play well with people watching you, || Joe said. -Now you'll have nothing to worry about for the next game! ||



Câu hỏi mẫu (tiếp)

5. What would be the best title for the story?

- (A) Joe Joins the Team
- (B) Practice Makes Perfect
- (C) Bill Wins the Big Game
- (D) Bill's Basketball Problem

6. In line 6, the word **performed** is closest in meaning to _____.

- (A) acted
- (B) played
- (C) moved
- (D) changed

7. Why is Bill upset?

- (A) He plays better in practice than he does during games.
- (B) The school yard is not a good place to practice.
- (C) Joe watches him too closely when he plays.
- (D) His team loses too many games.

8. Why does Bill play well when Joe is watching him?

- (A) He is comfortable with Joe.
- (B) Joe tells him how to play better.
- (C) He does not know that Joe is there.
- (D) He wants to prove to Joe that he is a good player.

9. At the end of the story, all of the following people watch Bill practice EXCEPT _____.

- (A) Joe
- (B) a janitor
- (C) a math teacher
- (D) the basketball coach

10. Why does the group have to be quiet when they go to the basketball court?

- (A) Because Joe is telling Bill what to do
- (B) Because they do not want Bill to know they were there
- (C) Because Bill likes to practice alone
- (D) Because the group needs to listen to Joe's instructions

11. Why does Joe decide to gather a group of people?

- (A) Because he wants more players for his team
- (B) Because he wants to help Bill feel less nervous
- (C) Because he wants to show them his talent
- (D) Because he wants more people to see the next game

Câu hỏi mẫu (tiếp)

Questions 12-20 are about the following passage.

Line When another old cave is discovered in the south of France, it is not usually news.

Rather, it is an ordinary event. Such discoveries are so frequent these days that hardly anybody pays heed to them. However, when the Lascaux cave complex was discovered in 1940,

5 the world was amazed. Painted directly on its walls were hundreds of scenes showing how people lived thousands of years ago. The scenes show people hunting animals, such as bison or wild cats. Other images depict birds and, most noticeably, horses, which appear in more than

10 300 wall images, by far outnumbering all other animals.

Early artists drawing these animals accomplished a monumental and difficult task. They did not limit themselves to the easily accessible walls but carried their painting materials to spaces that required climbing

15 steep walls or crawling into narrow passages in the Lascaux complex.

Unfortunately, the paintings have been exposed to the destructive action of water and temperature changes, which easily wear the images away. Because the Lascaux caves have

20 many entrances, air movement has also damaged the images inside.

Although they are not out in the open air, where natural light would have destroyed them long ago, many of the images have deteriorated and are barely recognizable. To prevent further damage, the site was closed to tourists in 1963, 23 years after it was discovered.



Câu hỏi mẫu (tiếp)

12. Which title best summarizes the main idea of the passage?

- (A) Wild Animals in Art
- (B) Hidden Prehistoric Paintings
- (C) Exploring Caves Respectfully
- (D) Determining the Age of French Caves

13. In line 3, the words pays heed to are closest in meaning to _____.

- (A) discovers
- (B) watches
- (C) notices
- (D) buys

14. Based on the passage, what is probably true about the south of France?

- (A) It is home to rare animals.
- (B) It has a large number of caves.
- (C) It is known for horse-racing events.
- (D) It has attracted many famous artists.

15. In line 8, the word depict is closest in meaning to _____.

- (A) show
- (B) hunt
- (C) count
- (D) draw

16. According to the passage, which animals appear most often on the cave walls?

- (A) Birds
- (B) Bison
- (C) Horses
- (D) Wild cats

17. In line 12, the word They refers to _____.

- (A) walls
- (B) artists
- (C) animals
- (D) materials

18. Why was painting inside the Lascaux complex a difficult task?

- (A) It was completely dark inside.
- (B) The caves were full of wild animals.
- (C) Painting materials were hard to find.
- (D) Many painting spaces were difficult to reach.

19. According to the passage, all of the following have caused damage to the paintings EXCEPT _____.

- (A) temperature changes
- (B) air movement
- (C) water
- (D) light

20. What does the passage say happened at the Lascaux caves in 1963?

- (A) Visitors were prohibited from entering.
- (B) A new lighting system was installed.
- (C) Another part was discovered.
- (D) A new entrance was created.

Reading Comprehension Answer Key

1. A	6. B	11. B	16. C
2. C	7. A	12. B	17. B
3. B	8. A	13. C	18. D
4. B	9. B	14. B	19. D
5. D	10. D	15. A	20. A

Điểm số và phiếu điểm

Phiếu điểm

Nếu thí sinh thi TOEFL Junior tại trường thì phiếu điểm, bao gồm tên và điểm số của toàn bộ thí sinh đã thi tại cùng địa điểm và thời gian sẽ được gửi về nhà trường. Trường tổ chức thi nhận được phiếu điểm của từng thí sinh và có trách nhiệm giao cho thí sinh phiếu điểm của họ.

Nếu thí sinh dự thi tại đơn vị tổ chức thi được chỉ định bởi ETS thì thí sinh sẽ được trực tiếp nhận phiếu điểm tại đơn vị tổ chức thi đó.

Mỗi phiếu điểm *TOEFL Junior* bao gồm:

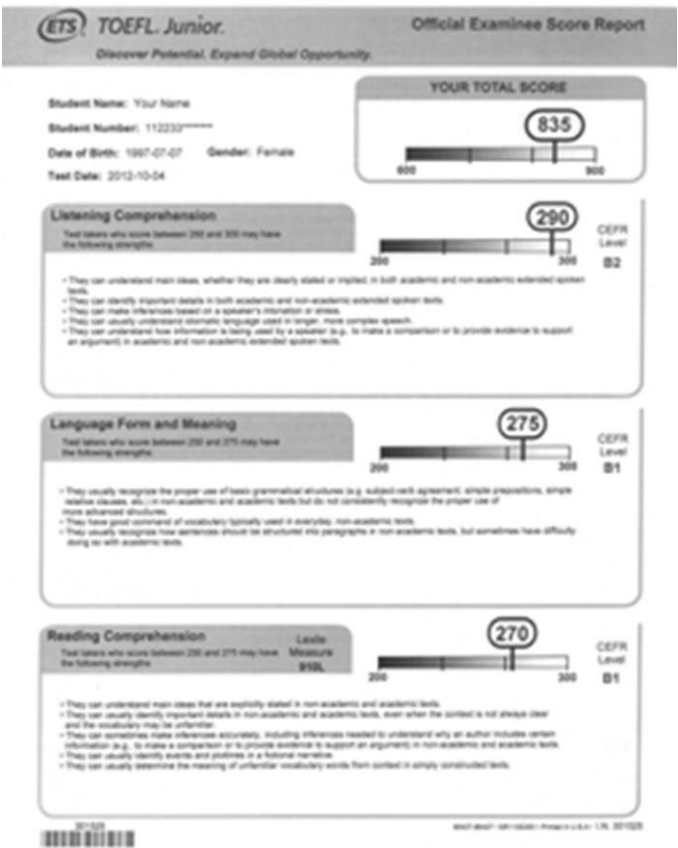
- Tổng số điểm từ các phần thi Nghe hiểu, Từ vựng và Ngữ pháp, Đọc hiểu và cách đọc kết quả mỗi phần.
- Mô tả về khả năng ngôn ngữ tiếng Anh điển hình của thí sinh trong phạm vi điểm số cụ thể, giúp thí sinh xác định điểm mạnh và điểm cần rèn luyện thêm của bản thân.
- Phần điểm được quy đổi sang Khung Tham chiếu chung Châu Âu (CEFR).
- Điểm số Lexile® sẽ giúp thí sinh tìm được những cuốn sách phù hợp với trình độ đọc và sở thích của mình.

Giải thích điểm số

Điểm số của bài thi *TOEFL Junior* được xác định bởi số lượng các câu hỏi mà thí sinh trả lời đúng. Trong bài thi có thể có một số câu hỏi không được tính vào điểm thành phần hoặc tổng điểm. Trong số những câu hỏi tính điểm mỗi câu trả lời đúng đều có giá trị như nhau. Số lượng các câu trả lời đúng trên mỗi phần được chuyển đổi sang khung điểm số từ 200 – 300 chia thành 5 cấp độ. Tổng số điểm của ba phần dao động từ 600 – 900 và cũng được chia thành 5 cấp độ.

Số điểm được chấp nhận

Mỗi trường học tự quyết định điểm số hay thang điểm được chấp nhận. ETS không quy định mốc điểm đầu hay trượt trong bài thi *TOEFL Junior*.



Phần thi	Khoảng điểm
Nghe hiểu	200-300
Ngữ pháp & Từ vựng	200-300
Đọc hiểu	200-300
Tổng điểm	600-900

Thời gian lưu giữ kết quả bài thi

Kỹ năng tiếng Anh có thể tiến bộ hơn hoặc kém đi theo thời gian. Do vậy điểm số chỉ được sử dụng để đánh giá mức độ thông thạo tiếng Anh của thí sinh tại thời điểm tham gia thi và sau 02 năm thí sinh không thể yêu cầu cung cấp lại phiếu điểm. IIG Việt Nam sẽ chỉ lưu giữ kết quả thi của thí sinh trong vòng 2 năm kể từ ngày thi.

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

Mô tả mức độ thành thạo qua điểm số

NGHE HIỂU

Thí sinh có điểm số từ 290 đến 300 có thể có các thể mạnh sau:

- Có thể hiểu được những ý chính, cho dù là ý cụ thể hay chỉ là ngụ ý trong văn bản nói mang tính học thuật hay phi học thuật mở rộng.
- Có thể xác định được những chi tiết quan trọng mang tính chất học thuật hay phi học thuật mở rộng trong các văn bản nói.
- Có thể đưa ra suy luận dựa vào trọng âm hay ngữ điệu của người nói.
- Có thể hiểu được ngôn ngữ theo dạng thành ngữ được sử dụng trong văn bản nói dài và phức tạp hơn.
- Có thể nắm được cách thức sử dụng thông tin của người nói trong văn bản nói mang tính chất học thuật hay phi học thuật mở rộng. (ví dụ: để so sánh hay để cung cấp bằng chứng nhằm bảo vệ cho một ý kiến tranh luận nào đó)

Thí sinh có điểm số từ 250 đến 285 có thể có các thể mạnh sau:

- Có thể hiểu được những ý chính được diễn đạt rõ ràng trong các văn bản nói mang tính chất học thuật hay phi học thuật mở rộng, khi ngôn từ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.

Có thể xác định được các chi tiết quan trọng mang tính chất học thuật hay phi học thuật mở rộng, khi ngôn từ đơn giản và có ngữ cảnh rõ ràng.

- Có thể đưa ra suy luận trong những văn bản nói ngắn với ngôn ngữ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.
- Có thể hiểu được một số thành ngữ thông thường, được sử dụng trong văn bản nói có độ phức tạp vừa phải.
- Có thể nắm được cách thức sử dụng thông tin của người nói trong một ngữ cảnh quen thuộc (ví dụ: để so sánh hay để cung cấp bằng chứng nhằm bảo vệ cho một ý kiến tranh luận nào đó).

Thí sinh có điểm số từ 225 đến 245 có thể có các thể mạnh sau:

- Có thể hiểu được ý chính của một thông báo ngắn gọn trong lớp học nếu ý chính đó được nhấn mạnh.
- Có thể hiểu được những chi tiết quan trọng nếu được diễn đạt rõ ràng và nhấn mạnh trong đối thoại hoặc hội thoại ngắn.
- Có thể nắm được sự diễn giải trực tiếp của thông tin được nói với ngôn từ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.
- Có thể hiểu mục đích của người nói trong những bài nói ngắn gọn khi ngôn từ được sử dụng đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.

Thí sinh có điểm số dưới 225 cần cải thiện những kĩ năng sau:

- Nắm được ý chính và những chi tiết quan trọng của các thông báo, các cuộc đối thoại ngắn và đoạn hội thoại đơn giản.
- Nắm được mục đích của người nói trong các cuộc đối thoại ngắn với ngôn từ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.
- Diễn giải được thông tin được nói với ngôn từ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

NGŨ PHÁP VÀ TỪ VỰNG

Thí sinh có điểm số từ 280 đến 300 có thể có các thế mạnh sau:

- Thường nhận biết được cách sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp nâng cao (ví dụ: dạng động từ hoàn thành, các mệnh đề danh từ, bổ ngữ, tân ngữ, thể bị động,...) trong cả bối cảnh học thuật và phi học thuật.
- Có vốn từ vựng rộng, bao gồm cả những từ ngữ cơ bản trong các tài liệu học thuật.
- Thường nhận biết được cách thức cấu trúc các câu để tạo thành đoạn văn có tính học thuật và phi học thuật.

Thí sinh có điểm số từ 250 đến 275 có thể có các thế mạnh sau:

- Thường nhận biết được sự sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản (ví dụ: sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, giới từ đơn giản, mệnh đề quan hệ đơn giản,...) trong cả bối cảnh học thuật và phi học thuật nhưng không phải lúc nào cũng nhận biết được sự sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp nâng cao hơn.
- Có vốn từ vựng tốt, gồm những từ ngữ sử dụng hàng ngày, và trong các tài liệu phi học thuật.
- Thường nhận biết được cách thức cấu trúc các câu để tạo thành đoạn văn phi học thuật, nhưng đôi khi gặp khó khăn với các câu trong tài liệu học thuật.

Thí sinh có điểm số từ 210 đến 245 có thể có các thế mạnh sau:

- Đôi khi, có thể nhận biết sự sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản nhất (ví dụ: sự phù hợp giữa chủ ngữ và động từ, giới từ đơn giản, mệnh đề quan hệ đơn giản,...) trong các tài liệu phi học thuật.
- Có vốn từ vựng phổ thông, phi học thuật.
- Đôi khi, có thể nhận biết được cách thức cấu trúc các câu để tạo thành đoạn văn trong các tài liệu phi học thuật, nhưng thường gặp khó khăn với tài liệu học thuật.

Thí sinh có điểm số dưới 210 điểm cần phải phát triển những kỹ năng sau:

- Mở rộng vốn từ vựng chung.
- Cải thiện kỹ năng sử dụng các cấu trúc ngữ pháp cơ bản như: sự phù hợp giữa chủ ngữ và động từ, giới từ đơn giản, mệnh đề quan hệ đơn giản.
- Hiểu được cách thức kết hợp các câu để tạo thành một đoạn tài liệu hiệu quả.

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

ĐỌC HIỂU

Thí sinh có điểm số từ 280 đến 300 có các thế mạnh sau:

- Có thể hiểu được ý chính trong văn bản học thuật và phi học thuật ngay cả khi không được diễn đạt rõ ràng.
- Có thể hiểu được các chi tiết quan trọng trong văn bản học thuật và phi học thuật, gồm cả văn bản có độ phức tạp cao về ngôn ngữ.
- Có thể suy luận được khi đọc hiểu, gồm cả những suy luận cần thiết để hiểu được ý của tác giả khi sử dụng thông tin (ví dụ: so sánh hoặc đưa ra chứng cứ bảo vệ một ý kiến tranh luận nào đó) trong văn bản học thuật và phi học thuật.
- Thường suy luận được thái độ hay quan điểm của nhân vật trong tiểu thuyết. Thường hiểu được ngôn ngữ số học và đoán được nghĩa của từ mới trong ngữ cảnh, thậm chí trong cả văn bản có sử dụng ngôn từ phức tạp.

Thí sinh có điểm số từ 245 đến 275 có các thế mạnh sau:

- Có thể hiểu ý chính được diễn đạt rõ ràng trong văn bản học thuật và phi học thuật.
- Thường xác định được các chi tiết quan trọng trong văn bản học thuật và phi học thuật ngay cả khi bối cảnh có lúc không rõ ràng và có từ mới.
- Đôi khi có thể suy luận được, gồm cả những suy luận cần thiết để hiểu được ý của tác giả khi sử dụng thông tin (ví dụ: so sánh hoặc đưa ra chứng cứ bảo vệ một ý kiến tranh luận nào đó) trong văn bản học thuật và phi học thuật.
- Thường xác định được các sự kiện hoặc cốt truyện trong truyện kể, tiểu thuyết.
- Thường đoán được nghĩa của từ mới dựa trên ngữ cảnh cụ thể của đoạn văn đơn giản.

Thí sinh có điểm số từ 210 đến 240 có các thế mạnh sau:

- Đôi khi có thể xác định các ý chính được diễn đạt rõ ràng trong văn bản phi học thuật.
- Đôi khi có thể xác định các chi tiết cơ bản trong văn bản học thuật và phi học thuật với ngôn từ đơn giản và ngữ cảnh rõ ràng.
- Thường xác định được thông tin cơ bản trong các đoạn văn ngắn như lịch biểu, thực đơn hàng ngày, các từ vựng phi học thuật...
- Đôi khi có thể đưa ra những suy luận đơn giản trong các văn bản phi học thuật đơn giản.
- Đôi khi có thể đoán được nghĩa của từ mới dựa trên ngữ cảnh trong các văn bản phi học thuật đơn giản.

Thí sinh có điểm số dưới 210 cần phát triển những kỹ năng sau:

- Xác định được các ý chính và chi tiết quan trọng trong văn bản viết với ngôn từ đơn giản, rõ ràng.
- Đưa ra được những suy luận dựa trên văn bản viết với ngôn từ đơn giản, rõ ràng.
- Xác định được thông tin cơ bản trong các tài liệu đọc ngắn như thực đơn, lịch biểu...
- Đoán được nghĩa của từ mới dựa trên ngữ cảnh.

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

Khung Tham Chiếu Chung Châu Âu

Điểm từng phần của thí sinh sẽ được quy đổi sang Khung tham chiếu chung Châu Âu (CEFR) để giúp thí sinh hiểu ý nghĩa của điểm số đạt được. Điểm bài thi TOEFL Junior cho phép thí sinh xác định trình độ của mình trên một quy chuẩn mang tính toàn cầu.

Phần	Dưới A2	CEFR Level A2	CEFR Level B1	CEFR Level B2
Nghe hiểu	Dưới 225	225–245	250–285	290–300
Ngữ pháp và từ vựng	Dưới 210	210–245	250–275	280–300
Đọc hiểu	Dưới 210	210–240	245–275	280–300

Điểm Lexile®

Kỹ năng đọc tiếng Anh là một kỹ năng vô cùng quan trọng nhưng lại tốn khá nhiều thời gian luyện tập để có thể tiến bộ được. Bài thi TOEFL Junior cung cấp điểm số Lexile trong phiếu điểm nhằm giúp thí sinh, phụ huynh hay giáo viên tìm được cuốn sách phù hợp với trình độ của con em mình. Công cụ Lexile là tiêu chuẩn kết nối người đọc với những tài liệu đọc phù hợp. Hàng triệu người học tiếng Anh và giáo viên tiếng Anh đã sử dụng công cụ này để nâng cao trình độ tiếng Anh và theo dõi sự tiến bộ qua thời gian. Với công cụ Lexile, người học ở mọi lứa tuổi và trình độ có thể tìm được những tài liệu đọc phù hợp nhất để cải thiện kỹ năng đọc của mình. Đây là một tiện ích dễ sử dụng và miễn phí. Để biết thêm thông tin, truy cập địa chỉ: www.lexile.com/toefljunior

Chứng chỉ



Chứng chỉ TOEFL Junior công nhận mức độ thông thạo tiếng Anh của thí sinh. Chứng chỉ này không có sẵn ở tất cả các đơn vị tổ chức thi. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam.

Chứng chỉ bao gồm:

- Họ tên
- Điểm phần Nghe hiểu, phần Ngữ pháp và Từ vựng, phần Đọc hiểu và tổng điểm
- Ngày thi và địa điểm thi
- Đơn vị tổ chức thi
- Có hình in chìm ở mặt sau
- Kích thước phù hợp để đóng khung

Mức chứng chỉ	Tổng điểm
Vàng	850-900
Bạc	745-845
Đồng	645-740
Xanh	Dưới 645

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

Kết quả TOEFL Junior

Nếu thí sinh thi TOEFL Junior tại trường thì phiếu điểm, bao gồm tên và điểm số của toàn bộ thí sinh đã thi tại cùng địa điểm và thời gian, sẽ được gửi về nhà trường. Trường tổ chức thi nhận được phiếu điểm của từng thí sinh và có trách nhiệm giao cho thí sinh phiếu điểm cá nhân của họ.

Nếu thí sinh dự thi tại đơn vị tổ chức thi được chỉ định bởi ETS thì thí sinh sẽ được trực tiếp nhận phiếu điểm từ đơn vị tổ chức thi đó.

Số điểm đạt được trong bài thi *TOEFL Junior* sẽ không được ETS tiết lộ cho bất kỳ đơn vị nào.

Điểm số bài thi *TOEFL Junior* là thông tin mang tính chất đánh giá và việc công bố điểm thi phải tuân theo tất cả các quy định được chỉ ra trong cuốn hướng dẫn này. Mặc dù vậy, điểm số không phải là tài sản của thí sinh.

Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm số

Chương trình *TOEFL Junior* của tổ chức ETS và các trung tâm khảo thí được ủy quyền đang nỗ lực từng bước mang lại sự công bằng cho tất cả các thí sinh tham gia thi bất kể giới tính, tuổi tác hay quốc tịch.

Bài thi được tính điểm như thế nào?

Điểm số bài thi *TOEFL Junior* là tổng điểm của 3 phần thi. Trong bài thi có một số câu hỏi không được tính điểm. Với câu trả lời đúng cho những câu hỏi được tính điểm sẽ có tỉ trọng điểm tương đương nhau trong phần đó.

Tổng số câu trả lời đúng cho từng phần sẽ được thống kê điều chỉnh hoặc được quy tương đương, để giải thích cho sự khác biệt về độ khó giữa các dạng. Các mức điểm cân bằng nhau này được quy đổi sang khoảng điểm từ 200 đến 300. Điểm bài thi là tổng điểm của cả 3 phần và dao động từ 600 đến 900 điểm. Bởi vì điểm số được quy tương đương và chia theo thang nên phiếu điểm không phải là số lượng hay phần trăm các câu hỏi đã được trả lời một cách chính xác.

Mức độ tin cậy của điểm số

Mức độ tin cậy của điểm số là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng của một bài thi. Nó sẽ cho thấy sự nhất quán của điểm số nếu bài thi đó được thực hiện nhiều lần bởi cùng một nhóm người dự thi. Khảo thí, giống như bất kỳ hình thức đo lường nào khác, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố không có khả năng đo lường được. Những yếu tố này tạo thành –sai số đo lường. Sai số đo lường sẽ làm ảnh hưởng đến mức độ tin cậy của điểm số. Trong khảo thí, độ tin cậy của điểm số là một phép thống kê được sử dụng để chỉ ra mức độ nhất quán của điểm số giữa các lần thi. Người ta gọi phép thống kê này là một hệ số với giá trị dao động từ 0 (không đáng tin cậy) đến 1 (tuyệt đối đáng tin cậy). Có một vài hệ số tin cậy được sử dụng để ước tính sự nhất quán của điểm số giữa các bài thi. Hệ số tin cậy của điểm số bài thi *TOEFL Junior* được ước lượng thông qua hệ số Cronbach Alpha:

Ước tính mức độ tin cậy của điểm số bài thi <i>TOEFL Junior</i>	
Phần nghe hiểu	.87
Ngữ pháp & Từ vựng	.87
Phần đọc	.89
Tổng điểm	.95

Công cụ đo lường sai lệch (SEM)

Người ta thường kì vọng một bài thi được xây dựng tốt sẽ mang lại số điểm phản ánh chính xác nhất có thể khả năng thật sự của thí sinh và có sai số đo lường ở mức thấp nhất. Điểm số thật sự của thí sinh là điểm trung bình của các lần thi nếu thí sinh đó tham dự thi nhiều lần. Sai số đo lường chuẩn (SEM) là độ lệch chuẩn của điểm số nếu thí sinh làm bài thi nhiều lần. Trên thực tế, việc làm bài thi nhiều lần là điều không có khả năng xảy ra. SEM là một biện pháp có thể được sử dụng để xác định **khoảng tin cậy** (một dải điểm số tương đương), trong đó có chứa số điểm thật sự của một người với một mức xác suất nhất định.

Điểm số và phiếu điểm (tiếp)

Ví dụ, một khoảng tin cậy 90% có thể được ước tính bằng cách lấy số điểm được theo dõi của thí sinh cộng hoặc trừ đi 1,65 lần SEM. SEM cho bài thi *TOEFL Junior* là khoảng 10 cho tất cả ba phần. Đối với một thí sinh nhận được 250 điểm trong 1 phần, khoảng tin cậy sẽ có một giới hạn dưới là 233,5 và giới hạn trên là 266,5. Nếu một thí sinh có thể làm bài thi nhiều lần, mỗi lần sẽ xây dựng được một tin cậy như vậy, khoảng 90% các khoảng tin cậy đó sẽ chứa số điểm thực sự của thí sinh.

Sự cố bất thường khi thi

– Sự cố bất thường khi thi|| được dùng để chỉ những sự cố bất thường ảnh hưởng đến bài thi như thiết bị phục vụ thi bị trục trặc, tiếp cận trái quy định đến nội dung bài thi của một nhóm thí sinh và các giáo viên khác trong quá trình thi (như thăm hỏi tự nhiên hay các sự cố khẩn cấp khác). Khi sự cố bất thường xảy ra, ETS và đại diện của ETS tại quốc gia đó sẽ bố trí sắp xếp cho các thí sinh thi lại ngay khi có thể mà không mất thêm phí.

Độ chính xác của điểm số

Rất nhiều nỗ lực đã được thực hiện để đảm bảo rằng bài thi *TOEFL Junior* là phương tiện có thể đánh giá được khả năng giao tiếp tiếng Anh của thiếu niên trong môi trường học tập khi tiếng Anh là ngôn ngữ giảng dạy.

Bài thi được thiết kế dựa trên những thông tin về các nhiệm vụ ngôn ngữ mà học sinh trung học cơ sở thường gặp và thực hiện trong các bối cảnh học tập bằng tiếng Anh của mình.

Thông tin này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau. Bao gồm:

- Tiêu chuẩn/chương trình giảng dạy và sách giáo khoa tiếng Anh từ các quốc gia nơi mà tiếng Anh được giảng dạy như là một ngoại ngữ (ví dụ như: Brazil, Trung Quốc, Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, và Việt Nam)

- Tiêu chuẩn về trình độ sử dụng tiếng Anh đối với người học tiếng Anh trong các trường trung học cơ sở ở Mỹ (ví dụ: tiêu chuẩn ở các bang California, Colorado, Florida, New York, Texas và tiêu chuẩn WIDA).
- Thông tin cung cấp bởi các giáo viên giảng dạy tiếng Anh có kinh nghiệm.
- Tài liệu về ngôn ngữ sử dụng trong ngữ cảnh học thuật.

Việc phân tích cẩn thận các dữ liệu thu thập được cho thấy có ba lĩnh vực đã được xác định là quan trọng trong việc đánh giá mức độ thông thạo tiếng Anh đối với học sinh THCS:

Xã hội và cá nhân – lĩnh vực quan hệ xã hội và giữa các cá nhân bao gồm ngôn ngữ được sử dụng để thiết lập và duy trì các mối quan hệ cá nhân. Ví dụ, học sinh phải hiểu được những gì bạn bè nói trong một cuộc trò chuyện bình thường hoặc có khả năng đọc một email cá nhân từ một người bạn hay một giáo viên.

Chỉ dẫn – Lĩnh vực chỉ dẫn đề cập đến các các nhiệm vụ ngôn ngữ mà học sinh thực hiện trong quá trình giao tiếp với bạn học, giáo viên và các cán bộ nhà trường về các tài liệu liên quan trong khóa học. Ví dụ, học sinh phải hiểu được hướng dẫn miệng của giáo viên về một bài tập về nhà nào đó, và có khả năng rút ra được những thông tin chính trong các thông báo về nhà trường.

Học thuật – Lĩnh vực học thuật bao gồm các hoạt động ngôn ngữ được thực hiện trong khi học bằng tiếng Anh. Ví dụ về sử dụng ngôn ngữ trong lĩnh vực này bao gồm việc hiểu và nắm bắt nội dung trong những bài giảng và bài viết mang tính học thuật.

Các câu hỏi trong phần Nghe hiểu và Đọc hiểu của bài thi *TOEFL Junior* được đưa ra để tìm hiểu và chứng minh khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh của thí sinh trong ba lĩnh vực trên. Ngoài ra, các câu hỏi trong phần Ngữ pháp và từ vựng cho phép đánh giá các kỹ năng cơ bản, chẳng hạn như kiến thức ngữ pháp và từ vựng, những yếu tố cơ bản làm cơ sở cho các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

Chính sách và hướng dẫn sử dụng điểm số *TOEFL Junior*

Giới thiệu

Những hướng dẫn sau đây được thiết kế nhằm mục đích cung cấp thông tin về việc sử dụng kết quả bài thi *TOEFL Junior* tiêu chuẩn. Những hướng dẫn này còn nhằm giúp thí sinh tránh được những quyết định thiếu công bằng do việc sử dụng kết quả bài thi không hợp lý. Chính vì vậy, tuân thủ theo những nguyên tắc sau đây có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Chương trình *TOEFL Junior* và các đơn vị đại diện độc quyền của bài thi *TOEFL Junior* có trách nhiệm cung cấp những ứng dụng chuẩn của kết quả thi *TOEFL Junior* đến người sử dụng, đồng thời phát hiện và khắc phục tối đa những trường hợp sử dụng sai lệch kết quả bài thi *TOEFL Junior*.

Để đạt được những mục tiêu này, những quy định và hướng dẫn dưới đây được áp dụng cho mọi đối tượng thí sinh dự thi *TOEFL Junior* cũng như các tổ chức và cơ sở đào tạo có sử dụng kết quả bài thi *TOEFL Junior*.

Chính sách

Nhận thức được trách nhiệm phải đảm bảo việc sử dụng kết quả bài thi *TOEFL Junior* một cách hợp lý và hiệu quả, chương trình *TOEFL Junior* và tất cả các đơn vị đại diện trên toàn thế giới đã xây dựng lên những chính sách sau: Chỉ cung cấp kết quả bài thi cho người được chỉ định, để đảm bảo tính bảo mật kết quả cho thí sinh và giám sát những trường hợp có thể sử dụng sai kết quả bài thi sau đó. Nội dung của những quy định này cụ thể như sau:

Bảo mật thông tin: Điểm thi *TOEFL Junior*, dù dưới hình thức cá nhân hay tổ chức đều được bảo mật tuyệt đối và chỉ thông báo khi có sự ủy quyền và đồng ý của cá nhân hoặc phụ huynh thí sinh nếu thí sinh đang ở tuổi vị thành niên hoặc theo các quy định khác của pháp luật.

IIG Việt Nam công nhận quyền bảo mật thông tin của mỗi thí sinh dự thi đối với những thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu hoặc phục vụ nghiên cứu của chúng tôi và các văn phòng của ETS trên toàn cầu. IIG Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ các thông tin cá nhân cũng như kết quả bài thi của từng thí sinh.

Tăng cường việc sử dụng kết quả đúng mục đích và điều tra cụ thể những báo cáo sai phạm:

Tất cả các tổ chức sử dụng điểm bài thi *TOEFL Junior* phải tuân theo những hướng dẫn đi kèm. Các tổ chức cũng có trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các cá nhân sử dụng điểm bài thi *TOEFL Junior* đều được biết những hướng dẫn này để có thể kiểm soát mục đích sử dụng và khắc phục tối đa những trường hợp sử dụng sai lệch kết quả bài thi khi phát hiện ra. Chương trình *TOEFL Junior* và các đơn vị đại diện của bài thi *TOEFL Junior* sẵn sàng hỗ trợ các cơ sở đào tạo trong việc khắc phục những lỗi sai này.

Hướng dẫn

Sử dụng nhiều tiêu chí đánh giá: Kết quả đánh giá một cá nhân cần phải dựa vào nhiều nguồn thông tin nhằm đảm bảo sự công bằng và cân bằng với những hạn chế của phương pháp đánh giá đơn lẻ: đánh giá về trình độ kiến thức, kỹ năng hoặc năng lực của cá nhân đó. Những nguồn này có thể bao gồm số giờ tiếng Anh học ở trường, bậc học, nhận xét từ các giáo viên cũ và quản lý lớp. Khi sử dụng kết hợp với các tiêu chí đánh giá khác, kết quả bài *TOEFL Junior* là một công cụ hiệu quả trong việc xếp lớp trong các lớp học tiếng Anh, theo dõi sự tiến bộ của học sinh, đưa ra nhận xét về hiệu quả học và các quyết định liên quan khác trong nhà trường sau khi tuyển sinh.

Đảm bảo tính bảo mật của kết quả bài thi *TOEFL Junior*:

Tất cả các cá nhân tham gia thi bài thi *TOEFL Junior* và được nhận phiếu điểm phải nhận thức rõ được bản chất bảo mật của kết quả bài thi *TOEFL Junior* và phải đảm bảo tính bảo mật của kết quả này. Các quy định về bảo mật kết quả của bài thi *TOEFL Junior* được xây dựng và tuân thủ một cách nghiêm ngặt.

Chính sách và hướng dẫn sử dụng điểm số *TOEFL Junior* (tiếp)

Các cách sử dụng điểm số bài thi *TOEFL Junior* phù hợp và chưa phù hợp

Sự phù hợp của bài thi *TOEFL Junior* cho mục đích cụ thể nào đó nên được kiểm tra một cách kỹ lưỡng trước khi chính thức sử dụng. Những ứng dụng thích hợp của điểm số *TOEFL Junior* dựa trên chính sách và hướng dẫn liệt kê sau đây. Danh sách chỉ mang tính chất minh họa chưa đầy đủ.

Có thể có những mục đích khác phù hợp trong việc sử dụng điểm số *TOEFL Junior*, tuy nhiên bất kỳ mục đích nào chưa nằm trong danh sách cần được thảo luận với nhân viên của chương trình *TOEFL Junior* và đại diện quốc gia để đi đến quyết định về sự phù hợp.

Nếu mục đích sử dụng được dự tính không nằm trong danh sách sau đây thì người sử dụng điểm số bài thi cần phải được thông qua mục đích đó trước. Cán bộ chương trình *TOEFL Junior* và đại diện của ETS tại quốc gia tổ chức thi sẽ đưa ra lời khuyên về thủ tục để hợp thức hóa mục đích đó.

Các ứng dụng chuẩn

Dựa vào cấu trúc của bài thi và những minh chứng thu thập được đến nay, bài thi *TOEFL Junior* được ứng dụng hiệu quả trong những trường hợp sau:

- Xác định xem học sinh có đủ trình độ cần thiết để theo học những lớp học sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ giảng dạy không.
- Sắp xếp học sinh vào những lớp học tiếng Anh có trình độ phù hợp.
- Theo dõi hiệu quả học tập của học sinh theo thời gian để đánh giá mức độ học tập và thay đổi trình độ.
- Sử dụng để đánh giá hiệu quả học tập, bao gồm việc đưa ra điểm mạnh-yếu của học viên, thiết kế những bài giảng phù hợp với trình độ của học viên và đưa ra những tư vấn cho phụ huynh.

Cách sử dụng chưa phù hợp

Bất kỳ mục đích sử dụng điểm bài thi khác nào mà chưa được liệt kê ra cần được thảo luận với ETS trước khi thực hiện.

Phản hồi

Thí sinh có thể đưa ra các ý kiến của mình trong quá trình thi với cán bộ tổ chức thi.

Nếu thí sinh có câu hỏi về bài thi *TOEFL Junior*, vui lòng liên hệ với IIG Việt Nam, đại diện chính thức và duy nhất của bài thi *TOEFL Junior* tại Việt Nam.

Trụ sở chính

Tòa nhà IIG
Số 75 Giang Văn Minh, Quận Ba Đình, Hà Nội
Tel: (84-4) 3773 2411
Fax: (84-4) 3835 9418
Email: info@iigvietnam.com.

Chi nhánh Đà Nẵng

Số 266 Trần Phú,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: (84-511) 3565 888
Fax: (84-511) 3565 154
Email: danang@iigvietnam.com.

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 8, Tòa nhà số 538, Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, TP. HCM
Tel: (84-8) 3990 5888
Fax: (84-8) 3990 5999
Email: saigon@iigvietnam.com.

IIG Việt Nam là đại diện độc quyền của Viện khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) tại Việt Nam, Lào, Campuchia & Myanmar. Ngoài bài thi TOEFL Junior, IIG Việt Nam còn chịu trách nhiệm giới thiệu và phát triển chương trình đánh giá quốc tế khác như: TOEFL iBT, TOEFL ITP, TOEFL Primary, TOEIC, TOEIC Bridge, TFI (Test de Francais International), SAT, GRE, JPT (Japanese Proficiency Test)... và các chương trình học và luyện thi như: EDO (English Discoveries Online), TPO (TOEFL Practice Online), Criterion, CALL (Bao gồm Pronunciation in English, Idioms in English, Writing in English) trên toàn lãnh thổ Việt Nam.



Để biết thêm thông tin chi tiết về bài thi TOEFL Junior,
Vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam



Trụ sở chính Hà Nội
ĐC: Số 75 Giang Văn Minh,
Quận Ba Đình, Hà Nội
Tel: (84 - 4) 3773 2411
Email: info@iigvietnam.com

Chi nhánh Đà Nẵng
ĐC: Số 266 Trần Phú,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: (84 - 511) 3565 888
Email: danang@iigvietnam.com

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
ĐC: Lầu 8, tòa nhà số 538,
Đường CMT8, P.11, Quận 3, TP. HCM
Tel: (84 - 8) 3990 5888
Email: saigon@iigvietnam.com

TOEFL[®] Junior[™]
STANDARD



Listening. Learning. Leading.[®]

www.ets.org



Copyright © 2013 by Educational Testing Service. All rights reserved. ETS, the ETS logo, LISTENING. LEARNING. LEADING., TOEFL, and TOEFL iBT are registered trademarks of Educational Testing Service (ETS) in the United States and other countries. TOEFL JUNIOR is a trademark of ETS. 20191

96581-96581 - UNLWE8113

771844

